

Số: 267 /2021/QĐST-HNGĐ

Đống Đa, ngày 09 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 251/2021/HNGĐ - ST ngày 30 tháng 03 năm 2021, giữa những người yêu cầu:

- **Anh Bùi Minh P**, sinh năm 1971;

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 34 ngách 68 ngõ L, phường V, quận Đ, Thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thúy H**, sinh năm 1970;

Hộ khẩu thường trú: 76, B1, Tập thể G, phường G, quận B, Thành phố H; Nơi cư trú: P 404 Nhà D khu 7,2 ha phường V, quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/4/2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 251/2021/HNGĐ - ST ngày 30 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/4/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H.**

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, quận Đ, Thành phố H ngày 19/12/2000. Trước khi kết hôn chưa ai có vợ có chồng.

Nay anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H có 01 (Một) con chung là cháu Bùi Quang A (giới tính nam), sinh ngày 16/11/2000. Ly hôn, cháu Bùi Quang A đã đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) nên ở với ai là do cháu quyết định. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

- **Về tài sản chung và nhà ở chung** (động sản và bất động sản): Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về nợ:** Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

- **Về lệ phí:** Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của Anh Bùi Minh P và chị Nguyễn Thúy H để anh P tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh P đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015718 ngày 30/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Bích Hạnh